

CẬP NHẬT PHÁP LÝ · THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN

BẢNG SO SÁNH LUẬT THUẾ THU NHẬP CÁ NHÂN MỚI VÀ QUY ĐỊNH CŨ

ĐÃ CÓ HIỆU LỰC TỪ 01/07/2026

TIỀN LƯƠNG: ÁP DỤNG CHO CẢ KỲ TÍNH THUẾ 2026

Luật Thuế thu nhập cá nhân số 109/2025/QH15 — thay thế Luật số 04/2007/QH12 sau 17 năm áp dụng

Biểu thuế lũy tiến từng phần: rút từ 7 bậc còn 5 bậc

QUY ĐỊNH CŨ — áp dụng đến hết kỳ tính thuế 2025

Bậc	TNTT/tháng	Thuế suất
1	Đến 5 triệu	5%
2	>5 – 10 triệu	10%
3	>10 – 18 triệu	15%
4	>18 – 32 triệu	20%
5	>32 – 52 triệu	25%
6	>52 – 80 triệu	30%
7	Trên 80 triệu	35%

QUY ĐỊNH MỚI — áp dụng từ kỳ tính thuế 2026

Bậc	TNTT/tháng	Thuế suất
1	Đến 10 triệu	5%
2	>10 – 30 triệu	10%
3	>30 – 60 triệu	20%
4	>60 – 100 triệu	30%
5	Trên 100 triệu	35%

Cơ sở pháp lý: LUẬT 04/2007/QH12 — ĐIỀU 9 LUẬT 109/2025/QH15

Giảm trừ gia cảnh: hành trình từ 9 → 11 → 15,5 triệu đồng/tháng

Văn bản	Người nộp thuế	Mỗi người phụ thuộc	Kỳ áp dụng
Luật Thuế TNCN 2007 (Điều 19, sửa bởi Luật 26/2012/QH13)	9 triệu/tháng (108 triệu/năm)	3,6 triệu/tháng	Từ 01/7/2013
Nghị quyết 954/2020/UBTVQH14	11 triệu/tháng (132 triệu/năm)	4,4 triệu/tháng	Kỳ tính thuế 2020–2025
Luật Thuế TNCN 2025 (Điều 10)	15,5 triệu/tháng (186 triệu/năm)	6,2 triệu/tháng	Từ kỳ tính thuế 2026

Căn cứ pháp lý: ĐIỀU 19 LUẬT 04/2007/QH12 — NGHỊ QUYẾT 954/2020 — NGHỊ QUYẾT 110/2025 — ĐIỀU 10 LUẬT 109/2025/QH15

Lần đầu tiên: Chi phí y tế, giáo dục – đào tạo được giảm trừ

QUY ĐỊNH CŨ

- Ngoài giảm trừ gia cảnh và các khoản bảo hiểm bắt buộc, quỹ hưu trí tự nguyện, chỉ được giảm trừ các khoản đóng góp từ thiện, nhân đạo.

➔ Không có giảm trừ cho chi phí y tế, chi phí giáo dục – đào tạo.

TỪ KỲ TÍNH THUẾ 2026

- **VẪN** được giảm trừ khoản đóng góp từ thiện, nhân đạo (mở rộng thêm khoản đóng góp cho các tổ chức có chức năng huy động tài trợ hợp pháp).
- **BỔ SUNG MỚI:** khoản chi cho y tế, giáo dục – đào tạo của người nộp thuế **VÀ** người phụ thuộc được giảm trừ theo mức do Chính phủ quy định (khoản 2 Điều 11).
- Điều kiện: có hóa đơn, chứng từ hợp lệ; không được chi trả từ nguồn khác (khoản 3 Điều 11).

Căn cứ pháp lý: ĐIỀU 20 04/2007/QH12 — ĐIỀU 11 LUẬT 109/2025/QH15

Lưu ý: Người nộp thuế nên lưu giữ đầy đủ hóa đơn, chứng từ hợp lệ đối với học phí, viện phí và các khoản chi đủ điều kiện phát sinh từ năm 2026 để làm căn cứ kê khai, khấu trừ thuế.

Tiền làm thêm giờ, làm đêm: phạm vi miễn thuế thay đổi

QUY ĐỊNH CŨ

- Chỉ miễn thuế phần tiền lương làm việc ban đêm, làm thêm giờ ĐƯỢC TRẢ CAO HƠN so với tiền lương làm việc ban ngày, làm trong giờ.

➔ Chỉ miễn phần tiền lương chênh lệch; phần lương gốc của giờ làm thêm vẫn chịu thuế.

Ví dụ: Lương theo giờ làm việc bình thường là 100.000 đồng; lương làm thêm ngày thường là 150.000 đồng. Khi tính thuế TNCN:

- 100.000 đồng: chịu thuế.
- 50.000 đồng (phần trả cao hơn): được miễn thuế.

TỪ KỲ TÍNH THUẾ 2026

- Miễn thuế đối với tiền lương làm việc ban đêm, làm thêm giờ, tiền lương, tiền công trả cho những ngày không nghỉ phép theo quy định của pháp luật.

➔ Quy định mới không còn giới hạn ở "phần trả cao hơn" mà miễn thuế đối với **TOÀN BỘ** khoản tiền lương, tiền công nêu trên. Ngoài ra, khoản "tiền công trả cho những ngày không nghỉ phép" cũng được bổ sung vào danh mục miễn thuế này.

Căn cứ pháp lý: KHOẢN 9 ĐIỀU 4 LUẬT 04/2007/QH12 — KHOẢN 8 ĐIỀU 4 LUẬT 109/2025/QH15

Hộ kinh doanh: nộp thuế trên lợi nhuận thực

QUY ĐỊNH CŨ

- Nộp thuế theo tỷ lệ % trên doanh thu: phân phối hàng hóa 0,5%; dịch vụ, xây dựng 2% (cho thuê tài sản, đại lý 5%); sản xuất, vận tải 1,5%; hoạt động kinh doanh khác 1%, những doanh thu này không phân biệt lãi, lỗ.
- Ngưỡng doanh thu không chịu thuế dẫn chiếu theo Luật Thuế GTGT.

TỪ KỲ TÍNH THUẾ 2026

Doanh thu dưới ngưỡng do Chính Phủ quy định: Miễn thuế.

Doanh thu vượt ngưỡng: Chuyển từ **đánh thuế trên doanh thu** sang **đánh thuế trên thu nhập (doanh thu – chi phí)** với thuế suất 15%–20%.

Doanh thu đến 3 tỷ đồng/năm: Được **lựa chọn** tiếp tục nộp thuế theo tỷ lệ trên doanh thu như trước hoặc nộp thuế theo thu nhập như trên. Bổ sung quy định riêng đối với TMĐT, nền tảng số và cho thuê bất động sản.

Căn cứ pháp lý: ĐIỀU 10 LUẬT 04/2007/QH12 — ĐIỀU 7 LUẬT 109/2025/QH15 (SỬA BỞI LUẬT 09/2026/QH16)

Chuyển nhượng vốn và chứng khoán: Bổ sung cơ chế tính thuế và ưu đãi mới

QUY ĐỊNH CŨ

- Chuyển nhượng vốn: Thuế suất 20% trên thu nhập tính thuế (giá bán – giá mua – chi phí hợp lý).
- Chuyển nhượng chứng khoán: Thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng từng lần.

TỪ 01/07/2026

- Giữ mức thuế suất 20% trên thu nhập tính thuế theo từng lần chuyển nhượng.
BỔ SUNG: không xác định được giá mua và chi phí liên quan đến việc chuyển nhượng vốn → nộp **2% trên giá chuyển nhượng**.
- Chứng khoán: Vẫn giữ mức thuế suất 0,1% trên giá chuyển nhượng từng lần.
MỚI: Miễn thuế khi chuyển nhượng chứng chỉ quỹ mở hợp pháp được nắm giữ từ 02 năm; giảm 50% thuế TNCN đối với lợi tức từ quỹ đầu tư chứng khoán, quỹ đầu tư BĐS (khoản 4, 5 Điều 5).

Căn cứ pháp lý: ĐIỀU 13, 23 LUẬT 04/2007/QH12 — ĐIỀU 13, ĐIỀU 5 LUẬT 109/2025/QH15

Thừa kế, quà tặng, trúng thưởng: Ngưỡng chịu thuế được tăng gấp đôi

Khoản thu nhập (thuế suất giữ nguyên)	Ngưỡng cũ	Ngưỡng mới
Trúng thưởng (10%)	Phần vượt trên 10 triệu đồng/lần	Phần vượt trên 20 triệu đồng/lần
Bản quyền (5%)	Phần vượt trên 10 triệu đồng/hợp đồng	Phần vượt trên 20 triệu đồng/hợp đồng
Nhượng quyền thương mại (5%)	Phần vượt trên 10 triệu đồng/hợp đồng	Phần vượt trên 20 triệu đồng/hợp đồng
Nhận thừa kế, quà tặng (10%)	Phần vượt trên 10 triệu đồng/lần	Phần vượt trên 20 triệu đồng/lần

Căn cứ pháp lý: ĐIỀU 15–18 LUẬT 04/2007/QH12 — ĐIỀU 15–18 LUẬT 109/2025/QH15

Tài sản số, vàng miếng lần đầu vào diện chịu thuế

Khoản thu nhập mới (quy định cũ: chưa có)	Cách tính mới (Điều 19)
Chuyển nhượng tên miền quốc gia ".vn"	5% trên phần thu nhập vượt 20 triệu đồng/lần
Kết quả giảm phát thải, tín chỉ các-bon	5% phần vượt 20 triệu/lần (miễn thuế lần chuyển nhượng đầu — Điều 4)
Biển số xe trúng đấu giá	5% trên phần thu nhập vượt 20 triệu đồng/lần
TÀI SẢN SỐ	0,1% trên giá chuyển nhượng từng lần
VÀNG MIẾNG	0,1% trên giá chuyển nhượng từng lần; ngưỡng và thời điểm áp dụng do Chính phủ quy định theo lộ trình quản lý thị trường vàng

Căn cứ pháp lý: KHOẢN 10 ĐIỀU 3, ĐIỀU 19 LUẬT 109/2025/QH15

Một số khoản thu nhập được bổ sung diện miễn thuế từ kỳ tính thuế 2026

Thu nhập của chủ DNTN / công ty TNHH MTV

Thu nhập sau thuế TNDN của chủ doanh nghiệp tư nhân, chủ công ty TNHH một thành viên

Thu nhập của nhân lực công nghệ cao

Miễn thuế TNCN trong **05 năm** đối với thu nhập từ tiền lương, tiền công của nhân lực công nghệ cao tham gia R&D công nghệ cao hoặc công nghệ chiến lược.

Thu nhập của người lao động

Tiền lương làm việc ban đêm, làm thêm giờ và tiền lương, tiền công trả cho những ngày không nghỉ phép.

Thu nhập từ lãi trái phiếu, tài chính xanh

Lãi từ trái phiếu chính quyền địa phương; lãi và chuyển nhượng lần đầu trái phiếu xanh; chuyển nhượng lần đầu tín chỉ các-bon, kết quả giảm phát thải khí nhà kính

Thu nhập của chuyên gia quốc tế

Miễn thuế TNCN đối với tiền lương, tiền công của chuyên gia ODA; cá nhân làm việc tại cơ quan đại diện của Liên hợp quốc tại Việt Nam và cá nhân tham gia lực lượng gìn giữ hòa bình Liên hợp quốc.

Thu nhập từ bảo hiểm xã hội

Thu nhập do quỹ bảo hiểm hưu trí bổ sung chi trả

Căn cứ pháp lý: ĐIỀU 4, ĐIỀU 5 LUẬT 109/2025/QH15

Hiệu lực 01/07/2026 nhưng lương tính lại từ 01/01/2026

Quy định (Điều 29)	Ý nghĩa thực tế
Khoản 1: Luật có hiệu lực từ 01/07/2026.	Các khoản thu theo từng lần phát sinh (chuyển nhượng vốn, BĐS, thừa kế, tài sản số...) áp dụng quy định mới với giao dịch từ 01/07/2026.
Khoản 2: quy định về kinh doanh, tiền lương, tiền công của cá nhân cư trú áp dụng TỪ KỲ TÍNH THUẾ NĂM 2026.	Toàn bộ thu nhập tiền lương năm 2026 (kể cả 6 tháng đầu năm) quyết toán theo biểu 5 bậc và áp dụng mức giảm trừ mới 15,5/6,2 triệu. Các khoản thu nhập liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh cũng áp dụng từ đầu năm 2026.
Khoản 3: Luật Thuế TNCN 2007 hết hiệu lực tương ứng.	Số thuế đã tạm khấu trừ nửa đầu 2026 theo biểu cũ được xác định lại khi quyết toán thuế năm 2026 (đầu 2027), điều này giúp cho nhiều người lao động có thể được hoàn thuế.

Căn cứ pháp lý: ĐIỀU 29 LUẬT 109/2025/QH15

Liên Hệ Với Chúng Tôi

Đội ngũ luật sư và chuyên gia pháp lý của DEDICA luôn sẵn sàng hỗ trợ. Hãy liên hệ ngay để được tư vấn và cung cấp dịch vụ pháp lý chuyên sâu.

Doanh nghiệp và Đầu tư
Hình sự/Tội phạm

Tư Vấn Pháp Lý Thường Xuyên
Mua bán & sáp nhập (M&A)

Giải quyết tranh chấp
Nhãn hiệu & Bản quyền



Địa chỉ

Tầng 11, Tòa nhà A&T, Số 171 Hai Bà Trưng,
Phường Xuân Hòa, TP. Hồ Chí Minh



Điện thoại

+84 39 969 0012



Email

david@dedica-law.com



Website

www.dedica-law.com



Hãy gọi ngay cho chúng tôi hoặc để lại lời nhắn để được tư vấn.